

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 261/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 10/06/2020

V/v: “Tranh chấp về Hôn nhân gia đình”.

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Minh Cường

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Giang

2. Bà Hoàng Thị Hòa

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Xuân Hiếu – Thư ký Toà án nhân dân Huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đông Anh tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 10/06/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện Đông Anh xét xử sơ thẩm công khai vụ án “Tranh chấp về Hôn nhân gia đình” thụ lý số 77/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXX ngày 08/05/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/05/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị P – Sinh năm 1981; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm BH, thôn TA, thị trấn VĐ, huyện ÚH, thành phố Hà Nội (Có mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Anh T – Sinh năm 1976; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn DN, xã ML, huyện ĐA, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Nguyên đơn chị Đặng Thị P trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Anh T ngày 20/04/2004 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường TQ, quận ĐĐ, Hà Nội. Sau khi cưới vợ chồng chung sống với bố mẹ chồng tại Xóm M, thôn DN, xã ML, ĐA. Tháng 12/2007 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do kinh tế gia đình gặp khó khăn. Cuối năm 2009 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng đã sống V thân từ

đó đến nay, chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, chị xin được Ly hôn anh T để ổn định cuộc sống riêng.

- Về con: Vợ chồng chị có 01 con chung là Nguyễn Hà V, sinh ngày 07/03/2005, hiện nay cháu V đang ở với chị. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung, chị không yêu cầu anh T góp tiền cấp dưỡng.

- Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Bị đơn, anh Nguyễn Anh T không có mặt theo giấy triệu tập đến làm việc tại Tòa án.

Theo Biên bản thẩm tra xác minh của Tòa án ngày 25/2/2020, bà Hoàng Thị H (mẹ đẻ anh T) cho biết: Khoảng tháng 4/2004 vợ chồng anh T, chị P về sống chung với vợ chồng bà ở thôn DN, ML. Do vợ chồng sống không hòa hợp nên sau khi sinh con chị P về nhà bố mẹ đẻ ở. Từ đó đến nay đã hơn chục năm anh chị sống V thân. Gia đình bà cũng đã nhiều lần trao đổi khuyên bảo nhưng anh chị vẫn không về đoàn tụ với nhau. Khả năng hàn gắn hạnh phúc của vợ chồng anh T, chị P là không còn, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn để ổn định cuộc sống.

Tại phiên toà chị P vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được Ly hôn anh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử và các đương sự.

Về nội dung: Xét thấy việc chị P xin Ly hôn anh T là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận; Về con đề nghị Tòa án giao con chung cho chị P nuôi dưỡng, tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh T; Án phí LHST: buộc chị P phải chịu án phí không có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Tòa án thụ lý vụ án “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Bị đơn, anh Nguyễn Anh Thịnh trong quá trình tiến hành tố tụng anh không có mặt theo giấy triệu tập nên Tòa án đã phải tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung:

Chị Đặng Thị P kết hôn với anh Nguyễn Anh T ngày 20/04/2004 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường TQ, quận DD, Hà Nội. Sau khi cưới vợ chồng chung sống với bố mẹ anh T tại Xóm M, thôn DN, xã ML, ĐA. Theo các tài liệu điều tra xác định khoảng tháng 12/2007 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn; từ năm 2009

đến nay chị P và anh T đã sống V thân, họ không có trách nhiệm nghĩa vụ gì với nhau do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị xin được Ly hôn anh T để hai bên được ổn định cuộc sống riêng.

- Về con: Hai bên có 01 con chung là Nguyễn Hà V, sinh ngày 07/03/2005. Hiện nay cháu V đang ở với chị, việc ăn ở, sinh hoạt thuận lợi do đó cần giao cho chị P nuôi dưỡng con chung; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

- Về tài sản: Chị P không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí LHST: Do yêu cầu của chị P được chấp nhận nên chị P phải chịu án phí loại không có giá ngạch để sung Ngân sách nhà nước.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình; Khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện Ly hôn của chị Đặng Thị P; Chị Đặng Thị P được ly hôn anh Nguyễn Quang T, quan hệ hôn nhân của hai bên chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con: Giao cho chị Đặng Thị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu là Nguyễn Hà V, sinh ngày 07/03/2005. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Anh T có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị P phải chịu 300.000đ tiền án phí Ly hôn sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số AA/2018/0015385 ngày 17/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

Án xử sơ thẩm công khai, chị P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Thức có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản tổng đạt án hợp lệ.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:

- Các đương sự
- UBND phường Thổ Quan, Đống Đa
- VKS Đông Anh
- THA Đông Anh.
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**Ngô Minh Cường**